

Buôn Ma Thuột, ngày 08 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

**Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về việc đề nghị
thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới**

Căn cứ Hướng dẫn số 122/HD-MTTW-BTT, ngày 16/01/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

Căn cứ Hướng dẫn số 93/HD-MTTQ-BTT ngày 31/3/2022 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh về tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân 13 phường của Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam Thành phố thông báo kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về việc đề nghị thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới, như sau:

1. Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về việc đề nghị thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới tại 08 xã.

Kết quả thu thập lấy ý kiến: Tổng số phiếu được lấy ý kiến là 19.442/31.784 hộ, đạt 61,17% so với tổng số hộ dân trên địa bàn 8 xã.

TT	NỘI DUNG	Hài lòng		Chưa hài lòng	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Lý do chưa hài lòng
1	Về quy hoạch khu chế biến, sản xuất nông sản ở khu dân cư các xã nông thôn gần với đô thị hóa.	16.893	86,89	2.549	Chưa có khu chế biến nông sản, nên chế biến nông sản tự phát thủ công gây khói bụi ô nhiễm nhất là mùa xay, xát, sấy nông sản.
2	Hệ thống đường giao thông, kết nối các xã nông thôn với các khu vực đô thị.	18.250	93,87	1.192	Việc kết nối giữa các xã với khu vực đô thị cơ bản đảm bảo tốt, tuy nhiên còn một số đoạn chưa hoàn thiện, đã bị hư hỏng, xuống cấp.
3	Hệ thống điện, nước	17.420	89,60	2.022	Một số nơi chưa hệ thống nước

	phục vụ sinh hoạt của Nhân dân, nhất là ở các xã.				máy phục vụ sinh hoạt. Chưa có điện thắp sáng ở tỉnh lộ 2, một số đoạn đường còn thiếu điện chiếu sáng.
4	Việc đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân của các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố, nhất là ở các xã.	18.578	95,56	864	Trang thiết bị y tế chưa đầy đủ, Một số Y sỹ, Bác sỹ trạm y tế xã đôi lúc chưa tâm huyết với công việc, thiếu quan tâm đến bệnh nhân nên chưa vừa ý của người dân.
5	Việc đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa - thể thao của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Thành phố và Nhà văn hóa các xã.	18.112	93,16	1.330	Một số nơi chưa có khu vui chơi cho trẻ em, một số ít khu vui chơi nhưng chưa phát huy hết khả năng do cơ sở vật chất thiết bị còn hạn chế. Hội trường thôn, nhà văn hóa cộng đồng buôn mặt bằng còn chật hẹp, cơ sở vật chất chưa đầy đủ chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động văn hóa của nhân dân.
6	Cơ sở vật chất trường lớp và chất lượng giảng dạy của các trường trên địa bàn Thành phố, trên địa bàn các xã.	18.980	97,62	462	Trang thiết bị cơ sở vật chất phòng học một số nơi còn thiếu. Một số điểm lớp mầm non cơ sở vật chất cho dạy học còn thiếu.
7	Việc liên kết sản xuất giữa các xã và khu vực đô thị.	17.879	91,96	1.563	Chưa phát huy hết tiềm năng việc liên kết sản xuất, chưa đạt hiệu quả. Các hình tổ chức sản xuất liên kết Hợp tác xã, tổ hợp tác còn hạn chế, chưa thu hút được lao động, việc làm.
8	Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố; công tác bảo vệ môi trường; các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm của Thành phố, nhất là trên địa bàn các xã.	16.563	85,19	2.879	Các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ nhỏ lẻ, tự phát, trồng trọt, chăn nuôi trong khu dân cư còn gây ô nhiễm môi trường (khói, bụi). 01 Một tuần gom rác 01 lần là quá ít.
9	Tình hình đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã	17.099	87,95	2.343	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo nhưng một

	hội của Thành phố, của các xã.				số nơi còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.
10	Việc cải cách hành chính của cơ quan nhà nước; thái độ phục vụ của công chức, viên chức của Thành phố, của các xã đối với Nhân dân.	18.372	94,50	1.070	Cải cách hành chính còn chậm. Thời gian giải quyết hồ sơ hành chính còn dài ngày. Một số cán bộ, công chức tin thần, trách nhiệm chưa cao, chưa nhiệt tình hướng dẫn người dân, để người dân phải đi lại nhiều lần.
11	Ông/Bà có hài lòng về kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố Buôn Ma Thuột?	18.974	97,59	468	Xã nông thôn mới nhưng mức sống thu nhập của người dân chưa đồng đều nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Kết quả lấy kiến sự hài lòng của người dân về việc đề nghị thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới tại 13 phường

Kết quả thu thập lấy ý kiến: Tổng số phiếu được lấy ý kiến là **40.229/64.631** hộ, đạt **62,44%** so với tổng số hộ dân trên địa bàn 13 phường.

TT	NỘI DUNG	Hài lòng		Chưa hài lòng	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Lý do chưa hài lòng
1	Về quy hoạch khu chế biến, sản xuất nông sản ở khu dân cư các xã nông thôn gắn với đô thị hóa.	38.187	94,92	2.042	Đề nghị quy hoạch thành khu chế biến riêng để không ảnh hưởng đến môi trường sống. Hiện nay vẫn còn cơ sở sản xuất gây ô nhiễm; chưa gắn kết chặt chẽ giữa nông thôn và thành thị.
2	Hệ thống đường giao thông, kết nối các xã nông thôn với các khu vực đô thị.	38.296	95,20	1.933	Đường xá chưa thông thoáng, còn hư hỏng nhiều, hệ thống đường chưa kết nối vùng; còn nhiều tuyến đường xấu, chậm sửa chữa chưa đồng bộ; không hợp lý; đường còn nhỏ; chưa đảm bảo.
3	Hệ thống điện, nước phục vụ sinh hoạt của Nhân dân, nhất là ở các xã.	39.262	97,60	967	Nước sinh hoạt chưa đảm bảo; phần lớn các hộ tự đào, khoan giếng ảnh hưởng đến tài nguyên nước. Cơ sở hạ tầng điện nước còn hạn chế, thiếu đèn đường.
4	Việc đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân của các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố,	39.172	97,37	1.057	Các cơ sở y tế phục vụ khám chữa bệnh chưa tốt, có lúc có nơi chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân; Còn thiếu trang thiết bị; Chưa tận tình khi

	nhất là ở các xã.				dân đến khám bệnh.
5	Việc đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa - thể thao của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Thành phố và Nhà văn hóa các xã.	38.129	94,78	2.100	Một số thôn, buôn nhà sinh hoạt cộng đồng chưa đáp ứng nhu cầu người dân; vệ sinh ở công viên kém Còn thiếu thiết bị; Chưa có nơi vui chơi giải trí cho trẻ em, thiếu khu luyện tập thể thao; thiếu cơ sở vật chất như loa, đài.
6	Cơ sở vật chất trường lớp và chất lượng giảng dạy của các trường trên địa bàn Thành phố, trên địa bàn các xã.	39.430	98,01	799	Chất lượng giảng dạy và học chưa cao, Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn một số trường học chưa có đủ cơ sở vật chất cho hoạt động thể chất.
7	Việc liên kết sản xuất giữa các xã và khu vực đô thị.	38.253	95,09	1.976	Chưa có liên kết nhiều với các nơi sản xuất.
8	Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố; công tác bảo vệ môi trường; các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm của Thành phố, nhất là trên địa bàn các xã.	37.399	92,97	2.830	Hệ thống thu gom rác còn nhiều bất cập, nhất là việc chưa phân loại rác thải và thu gom rác thải của F0; chưa đáp ứng kịp thời với tình hình phát triển của đô thị; thu gom rác 2 lần/tuần quá ít; xử lý rác thải chưa tốt, chưa có sự đầu tư đúng mức; chưa phân loại rác, thu gom chưa kịp thời.
9	Tình hình đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội của Thành phố, của các xã.	38.970	96,87	1.259	Trộm cắp, mất trật tự xã hội vẫn còn xảy ra; Còn nhiều người nghiện hút.
10	Việc cải cách hành chính của cơ quan nhà nước; thái độ phục vụ của công chức, viên chức của Thành phố, của các xã đối với Nhân dân.	37.352	92,85	2.877	Chưa thật sự tốt, một số bộ phận của các ngành chưa thật sự chu đáo, chưa tận tâm với việc được giao; Giải quyết công việc cho dân còn chậm và kéo dài.
11	Ông/Bà có hài lòng về kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố Buôn Ma Thuột?	39.194	97,43	1.035	Cần phát triển an ninh khu phố để đảm bảo ANTT trong khu phố; Cần đầu tư hơn nữa cơ sở vật chất, trang bị cho các trạm y tế

3. Tổng hợp chung về lấy kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Tổng số phiếu được lấy ý kiến là **59.671/96.415** hộ, đạt **61,89%** so với tổng số hộ dân trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	Hài lòng		Chưa hài lòng	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Lý do chưa hài lòng
1	Về quy hoạch khu chế biến, sản xuất nông sản ở khu dân cư các xã nông thôn gắn với đô thị hóa.	55.080	92,31	4.591	Đề nghị quy hoạch thành khu chế biến riêng để không ảnh hưởng đến môi trường sống. Hiện nay vẫn còn cơ sở sản xuất gây ô nhiễm nhất là mùa xay, xát, sấy nông sản.
2	Hệ thống đường giao thông, kết nối các xã nông thôn với các khu vực đô thị.	56.546	94,76	3.125	Việc kết nối giữa các xã với khu vực đô thị cơ bản đảm bảo tốt, tuy nhiên còn một số đoạn chưa hoàn thiện, chưa thông thoáng, đã bị hư hỏng, xuống cấp.
3	Hệ thống điện, nước phục vụ sinh hoạt của Nhân dân, nhất là ở các xã.	56.682	94,99	2.989	Một số nơi chưa hệ thống nước máy phục vụ sinh hoạt. Một số đoạn đường còn thiếu điện chiếu sáng.
4	Việc đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân của các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố, nhất là ở các xã.	57.750	96,78	1.921	Trang thiết bị y tế chưa đầy đủ, Một số Y sỹ, Bác sỹ trạm y tế xã đôi lúc chưa tâm huyết với công việc, thiếu quan tâm đến bệnh nhân nên chưa vừa ý của người dân.
5	Việc đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa - thể thao của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Thành phố và Nhà văn hóa các xã.	56.241	94,25	3.430	Một số nơi chưa có khu vui chơi cho trẻ em, một số ít khu vui chơi nhưng chưa phát huy hết khả năng do cơ sở vật chất thiết bị còn hạn chế. Hội trường thôn, nhà văn hóa cộng đồng buôn mặt bằng còn chật hẹp, cơ sở vật chất chưa đầy đủ chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động văn hóa của nhân dân.
6	Cơ sở vật chất trường lớp và chất lượng giảng dạy của các trường trên địa bàn Thành phố, trên địa bàn các xã.	58.383	97,84	1.288	Trang thiết bị cơ sở vật chất phòng học một số nơi còn thiếu. Một số điểm lớp mầm non cơ sở vật chất cho dạy học còn thiếu.
7	Việc liên kết sản xuất	56.132	94,07	3.539	Chưa phát huy hết tiềm năng việc liên

	giữa các xã và khu vực đô thị.				kết sản xuất, chưa đạt hiệu quả. Các hình tổ chức sản xuất liên kết Hợp tác xã, tổ hợp tác còn hạn chế, chưa thu hút được lao động, việc làm.
8	Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố; công tác bảo vệ môi trường; các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm của Thành phố, nhất là trên địa bàn các xã.	53.902	90,33	5.769	Các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ nhỏ lẻ, tự phát, trồng trọt, chăn nuôi trong khu dân cư còn gây ô nhiễm môi trường (khói, bụi). 01 Một tuần gom rác 01 lần là quá ít.
9	Tình hình đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội của Thành phố, của các xã.	56.069	93,96	3.602	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo nhưng một số nơi còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.
10	Việc cải cách hành chính của cơ quan nhà nước; thái độ phục vụ của công chức, viên chức của Thành phố, của các xã đối với Nhân dân.	55.724	93,39	3.947	Cải cách hành chính còn chậm. Thời gian giải quyết hồ sơ hành chính còn dài ngày. Một số cán bộ, công chức tin thần, trách nhiệm chưa cao, chưa nhiệt tình hướng dẫn người dân, để người dân phải đi lại nhiều lần.
11	Ông/Bà có hài lòng về kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố Buôn Ma Thuột?	58.168	97,48	1.503	Xã nông thôn mới nhưng mức sống thu nhập của người dân chưa đồng đều nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên đây là Thông báo tổng hợp kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Buôn Ma Thuột./.

Nơi nhận:

- BTT MT tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Công thông tin điện tử TP;
- Đài TT – TH Thành phố;
- TT HĐND, UBND Thành phố;
- Đảng ủy, UBND, MT các phường, xã;
- Lưu: VP.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Thanh Trung